

Bản án số: 416/2018/HS-PT

Ngày: 30/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Tú Oanh

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Vũ Ngọc Huynh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 228/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Quốc B do Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc B sinh năm 1996, tại xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M và bà: Đào Thị Kim H; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: 21/11/2017 - Có mặt.

- Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Kim Y, Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ – Có mặt.

(Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Trung H1 (LA) và những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc B và Nguyễn Trung H1 (LA) là bạn bè thân thiết với nhau,

cùng làm thuê cho doanh nghiệp tư nhân Đoàn nghệ thuật cải lương H. Ngày 15-11-2017 doanh nghiệp này bắt đầu hoạt động tại ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ. B và H1 thuê phòng trọ của bà Nguyễn Thị C, để ở. Chiều ngày 20-11-2017, B, H1, Danh H2, Phạm Văn T cùng uống rượu tại nhà anh Phan Văn T1, ở cùng ấp. Khoảng 20 giờ tất cả nghỉ uống rượu. Giữa B và H1 phát sinh cự cãi.

Khoảng 21 giờ, H1 và H2 rủ B tiếp tục uống rượu cho say để ngủ yên. Cả 3 người ra quán của bà Còn, ngồi uống rượu. Lúc này Phạm Tuấn P điều khiển xe mô tô đi ngang qua. H2 rủ P cùng uống chung. Trong lúc đang uống, B dừng lại, không uống nữa. Giữa B và P xảy ra cự cãi. B cầm ghế nhựa, đánh P, nhưng được H2 can ngăn. B và P tiếp tục cự cãi. B đi tới quầy bán cháo vịt của bà Còn, lấy cây dao có mũi nhọn, xông tới đâm nhiều nhát vào ngực và hông của P. P ngã quỵ. B kêu H1 bỏ trốn. H1 đưa chìa khóa xe mô tô cho B điều khiển, chở H1 đến nhà Đào Thanh L (là cậu út của B), tại ấp Thới Hòa B, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ, để lẫn trốn. B và H1 bị bắt tại đây.

P được đưa tới bệnh viện cấp cứu nhưng đã tử vong.

Theo kết luận giám định pháp y thì P bị thương tích như sau:

- Vết 1: Đứt da sâu vào tổ chức dưới da, vùng trán trái (0,7x0,2) cm, bờ vết sắc gọn.

- Vết 2: Đứt da một đường thẳng, vùng mày trái (0,2x0,1) cm.

- Vết 3: Đứt da không liên tục, một đường thẳng, vùng nách trái đến bụng trái (3,4x0,1) cm.

- Vết 4: Đứt da sâu vào tổ chức dưới da, hình bầu dục, vùng mặt ngoài cánh tay trái (4,5x1,9) cm, bờ vết sắc gọn, có chiều hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải.

- Vết 5: Đứt da sâu vào tổ chức dưới da, mặt sau cánh tay trái (5,5x1,8) cm, bờ vết sắc gọn. Vết xuyên thấu vào mặt trong cánh tay trái (1,2x0,4) cm, có chiều hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong.

- Vết 6: Đứt da sâu vào tổ chức dưới da, hình bầu dục, vùng ngực trái (1,3x0,7) cm, bờ vết sắc gọn, có chiều hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau, từ dưới lên trên, xuyên thủng mặt trước màng tim (0,2x0,6) cm, thủng mặt sau tâm thất phải (0,4x1,4) cm, xuyên thấu buồng tim, gây choáng mất máu cấp, dẫn đến tử vong (BL.17).

Ông Phạm Văn T2 (cha của P) yêu cầu bồi thường chi phí tổ chức mai táng bằng 49.000.000đ và tổn thất về tinh thần. Ông Nguyễn Văn M (cha của B) đã bồi thường được 20.000.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 07/2018/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2018 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt Nguyễn Quốc B 20 (hai mươi) năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung H1 (LA), trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/4/2018 bị cáo Nguyễn Quốc B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/4/2018 bị cáo Nguyễn Trung H1 (LA) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 18/4/2018 bị cáo Nguyễn Trung H1 (LA) xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Tòa án cấp phúc thẩm đã ra thông báo về việc rút kháng cáo của bị cáo H1.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của Luật sư và của bị cáo.

NH2 ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Quốc B đã khai nh2 hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở khẳng định bản án số 07/2018/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2018 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Quốc B về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

Bị cáo Nguyễn Quốc B vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức hình phạt sơ thẩm đã xử đối với bị cáo là nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ già yếu, bị cáo mới phạm tội lần đầu, bị cáo đã ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Không tranh luận về tội danh. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo là lao động chính trong gia đình; cấp sơ thẩm bỏ sót tình tiết giảm nhẹ ở điểm b, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiết thời cho bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, giữa bị cáo và bị hại xảy ra cự cãi, đánh nhau trong lúc uống rượu. Mặc dù đã được can ngăn, nhưng bị cáo vẫn đi tới quầy bán cháo vớt lấy dao xông tới đâm nhiều nhát vào ngực và hông của Phạm Tuấn P. Sau khi thấy anh P ngã quỵ, bị cáo không đưa nạn nhân đi cấp cứu mà lại bỏ mặc và đã cùng Nguyễn Trung H1 bỏ trốn. Hậu quả là làm cho anh Phạm Tuấn P tử vong.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xem thường tính mạng của người khác, có tính chất côn đồ. Theo kết luận giám định pháp y thể hiện trên người bị hại có 6 vết đứt da, trong đó có 4 vết sâu vào tổ chức dưới da, có vết ở ngực trái, xuyên thủng vào buồng tim, gây choáng mất máu cấp dẫn đến tử vong. Điều này thể hiện bị cáo quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, quyết tâm tước đoạt bằng được mạng sống của người bị hại. Do đó, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Khi lượng hình, mặc dù Tòa án cấp sơ thẩm bỏ sót tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo, tuy nhiên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù là phù hợp với tính chất vụ án và hành vi của bị cáo, không nặng. Do đó, thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như lời đề nghị của vị Luật sư bào chữa. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1/ Không chấp nH2 kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc B. Giữ nguyên bản án sơ thẩm

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt Nguyễn Quốc B 20 (hai mươi) năm tù. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2/ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nH2:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Cục THADS TP.Cần Thơ;
- Sở tư pháp TP.Cần Thơ;
- Công an TP.Cần Thơ;
- TTG CA TP.Cần Thơ;
- (Tổng đạt cho bị cáo) (1);
- Lưu (3) 15b (Ấn39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Tú Oanh